

TRÍCH YẾU LUẬN ÁN TIẾN SĨ

Tên tác giả: Trịnh Tiến Dũng

Tên luận án: Làng Cổ Bôn (Đông Thanh, Đông Sơn, Thanh Hóa) từ thành lập đến giữa thế kỷ XIX

Ngành khoa học của luận án: Khoa học xã hội

Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam **Mã số:** 9.22.90.13

Tên đơn vị đào tạo Sau đại học: Khoa Khoa học xã hội, Trường Đại học Hồng Đức.

1. Mục đích và đối tượng nghiên cứu của luận án

- Mục đích nghiên cứu: Luận án làm rõ quá trình hình thành, phát triển của làng Cổ Bôn giai đoạn từ thành lập đến giữa thế kỷ XIX trên các phương diện: kinh tế, xã hội và văn hóa. Từ đó xác định đặc trưng của làng Cổ Bôn trong cái nhìn so sánh với một số làng Việt truyền thống ở vùng châu thổ sông Mã và trên cả nước.

- Đối tượng nghiên cứu: Lịch sử hình thành và phát triển của vùng đất Cổ Bôn giai đoạn từ thành lập đến giữa thế kỷ XIX trên các lĩnh vực: kinh tế, văn hóa, xã hội và thành tựu khoa cử.

2. Các phương pháp nghiên cứu đã sử dụng

- Luận án chủ yếu sử dụng phương pháp lịch sử và phương pháp logic để làm sáng tỏ lịch sử hình thành và phát triển làng xã; đặc điểm kinh tế - xã hội và văn hoá vùng đất Cổ Bôn giai đoạn từ thành lập đến giữa thế kỷ XIX.

- Các phương pháp phân tích, tổng hợp, khu vực học, định lượng, điền dã được sử dụng để tổng hợp, phân tích các nguồn tư liệu, đánh giá mối liên hệ, sự tác động của các yếu tố, khảo sát thực tế tại địa phương để làm nổi bật các đặc trưng về kinh tế, văn hóa, xã hội vùng đất Cổ Bôn trong diễn trình lịch sử địa phương, dân tộc.

- Luận án còn sử dụng một số phương pháp nghiên cứu của các chuyên ngành có liên quan như: Dân tộc học, Văn hoá học, Khảo cổ học...

3. Các kết quả chính và kết luận

3.1. Các kết quả chính

- Ở nội dung chương 1 “*Tổng quan về tình hình nghiên cứu vấn đề và nguồn tư liệu*”, thông qua khảo sát, phân tích và đánh giá, tác giả luận án nhận thấy làng xã Việt Nam từ sớm đã trở thành chủ đề thu hút đông đảo giới khoa học trong và ngoài nước quan tâm tìm hiểu. Nhiều công trình nghiên cứu về làng Việt truyền

thông đã được công bố. Các kết quả nghiên cứu góp phần làm sáng tỏ đặc điểm cũng như vai trò của làng xã đối với diễn trình lịch sử dân tộc. Tuy nhiên, bởi tính đa dạng và đặc thù của làng xã truyền thống nên vẫn rất cần những công trình nghiên cứu về làng xã của nhiều ngành khoa học trong đó có Sử học.

Đối với trường hợp làng Cổ Bôn, hiện đã có nhiều công trình nghiên cứu, luận văn, bài tạp chí được công bố nhưng chưa có một công trình nghiên cứu mang tính hệ thống, toàn diện về làng Cổ Bôn, đặc biệt là đi sâu tìm hiểu tình hình kinh tế - xã hội. Vì vậy, đây còn là khoảng trống, cần được tìm hiểu kỹ lưỡng, sâu sắc.

Nguồn tư liệu về vùng đất Thanh Hóa, huyện Đông Sơn và làng Cổ Bôn nhìn chung đa dạng, phong phú và giàu giá trị. Đây chính là nguồn tư liệu cần thiết để tác giả luận án phục dựng lại bức tranh tổng thể về làng Cổ Bôn giai đoạn từ thành lập đến giữa thế kỷ XIX.

- Ở nội dung chương 2 *“Quá trình hình thành và phát triển làng Cổ Bôn”*, luận án phân tích, làm sáng tỏ đặc điểm vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên; quá trình hình thành, phát triển làng xã và các truyền thống lịch sử - văn hóa tiêu biểu.

Về vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên, vùng đất Cổ Bôn có vị trí địa lý *“đắc địa”* cùng hệ thống giao thông thuận lợi. Địa hình, sông ngòi, đất đai, khí hậu cơ bản thuận lợi cho sản xuất và sinh hoạt của người dân. Tất cả đã để lại những dấu ấn đậm nét qua các thành tựu kinh tế, những nét sinh hoạt văn hoá truyền thống đặc sắc của cộng đồng cư dân Cổ Bôn.

Về lịch sử hình thành và phát triển làng xã, làng Cổ Bôn ban đầu được gọi là Kê Bôn, sau này đổi thành Cổ Bôn rồi Bò Lò Trang hoặc Trang Bôn. Nằm trong không gian văn hoá – văn minh Đông Sơn, vùng đất Cổ Bôn từ rất sớm đã trở thành điểm tụ cư của cư dân Việt cổ, tạo lập những tụ điểm dân cư đông đúc cho sự ra đời của làng xã. Mặc dù những dấu vết tụ cư của người Việt cổ chưa được phát hiện trên đất Cổ Bôn nhưng các nguồn tài liệu, tên gọi cũng như những chứng cứ phát hiện ở các vùng đất cận kề đã minh chứng cho quá trình tụ cư, sự hình thành làng xã vùng đất Cổ Bôn từ buổi đầu bình minh của lịch sử dân tộc.

Đặc điểm mang đậm nét chung của sự hình thành làng xã là quá trình tụ cư của nhiều dòng họ. Tiêu biểu là họ Nguyễn, họ Lê, họ Cao, họ Thiều, họ Lưu... Trong quá trình chung tay cải tạo tự nhiên, xây dựng xóm làng, cộng đồng các thế hệ cư dân Cổ Bôn đã tạo dựng nên nhiều truyền thống lịch sử - văn hoá tiêu biểu. Nhìn chung, làng Cổ Bôn trong lịch sử vừa mang mẫu số chung văn hóa của cư

dân nông nghiệp trồng lúa nước, lại mang dáng dấp của “*Kẻ Bôn*” - vùng đất tiếp giáp nhiều làng quê nổi tiếng với bề dày truyền thống khoa bảng nức tiếng xứ Thanh.

- Ở nội dung chương 3 “*Kinh tế, chính trị - xã hội làng Cổ Bôn*”, các kết quả nghiên cứu chỉ rõ về tình hình sở hữu ruộng đất, nhìn chung ở Cổ Bôn đa dạng các hình thức sở hữu. Trong đó sở hữu công điền chiếm số lượng nhỏ với diện tích 62.4.01.3 (chiếm 4.67%) và có xu hướng thu hẹp. Tư điền ngày càng phát triển mạnh và có diện tích lớn trong tổng thể ruộng đất của làng xã vùng đất Cổ Bôn (diện tích 1267.5.04.7, chiếm 95.33% diện tích ruộng công tư).

Lịch sử hình thành và phát triển làng xã vùng đất Cổ Bôn ngay từ buổi sơ khai cho đến giữa thế kỉ XIX gắn liền với nghề nông trồng lúa. Từ rất sớm, kinh tế nông nghiệp đã có ý nghĩa quan trọng đối với cộng đồng cư dân Cổ Bôn. Chợ Bôn ra đời đã có vai trò quan trọng trong giao thương hàng hoá của vùng đất Cổ Bôn với các địa phương lân cận.

Về tình hình chính trị - xã hội, cho đến giữa thế kỉ XIX, tổ chức chính trị - xã hội vùng đất Cổ Bôn bao gồm tổ chức quan phương và phi quan phương cùng các đơn vị cấu thành nên làng xã như ngõ, xóm, giáp, gia đình, dòng họ, hội Tư văn... Tổ chức chính trị - xã hội ở làng Cổ Bôn nhìn chung mang đặc điểm tổ chức chính trị - xã hội của làng quê khác ở vùng châu thổ sông Mã và trên cả nước.

- Ở nội dung chương 4 “*Văn hóa và thành tựu khoa cử làng Cổ Bôn*”, luận án tập trung làm sáng tỏ văn hóa truyền thống (Di sản văn hóa vật thể, phi vật thể) và thành tựu khoa cử nổi trội của vùng đất Cổ Bôn. Nhìn chung, vùng đất Cổ Bôn còn hiện hữu các di tích lịch sử, văn hóa phong phú, đa dạng, giàu giá trị. Chiều sâu văn hóa còn được thể hiện qua các lễ hội truyền thống, phong tục - tập quán, tôn giáo - tín ngưỡng, ngữ văn dân gian, trong đó, đặc biệt là Trò Bôn. Tuy nhiên, trong quá trình biến đổi từ “*làng lên phố*”, văn hoá truyền thống làng Cổ Bôn đang có nguy cơ bị mai một, phá huỷ hoặc biến tướng. Do vậy, cần có những chính sách thiết thực, giải pháp phù hợp để bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa ở vùng đất Cổ Bôn đạt hiệu quả một cách tối ưu.

Trong quá trình tụ cư hàng ngàn năm, các thế hệ cộng đồng cư dân Cổ Bôn đã xây dựng địa phương thành vùng đất khoa bảng nức tiếng không chỉ ở Thanh Hoá mà còn trên cả nước; góp phần tạo dựng cho vùng đất Đông Sơn trở thành đất học nổi tiếng xứ Thanh với “*Đông Sơn tứ Bôn, Hoằng Hóa lưỡng Bội*”.

3.2. Kết luận

- Làng Cổ Bôn có vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và hệ thống giao thông thuận lợi cho quá trình sản xuất, sinh hoạt của cộng đồng cư dân địa phương. Đây chính là yếu tố tác động không nhỏ đến quá trình tụ cư, phát triển làng xã của vùng đất Cổ Bôn trong dòng chảy lịch sử địa phương - dân tộc.

- Kết quả nghiên cứu của luận án cho phép bước đầu nhận định: Làng Cổ Bôn đã có cư dân Việt cổ sinh sống từ thời kỳ văn hóa – văn minh Đông Sơn cách ngày nay gần 3000 năm. Đặc điểm nổi bật của quá trình hình thành làng xã chính là quá trình tụ cư của nhiều dòng họ. Tiêu biểu như họ Nguyễn, họ Cao, họ Lê, họ Thiều, họ Lưu...

Người dân Cổ Bôn cần cù, chịu khó, sáng tạo trong lao động sản xuất; kiên cường, bất khuất trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm và đồng thời luôn có ý thức giữ gìn phát huy truyền thống văn hóa quê hương. Đặc biệt truyền thống hiếu học đã tạo dựng cho Cổ Bôn trở thành làng khoa bảng nổi tiếng xứ Thanh. Bề dày lịch sử và chiều sâu văn hoá đó là niềm tự hào cũng như cội nguồn sức mạnh to lớn để các thế hệ cư dân Cổ Bôn tiếp tục phát huy trong thời kỳ mới; góp sức xây dựng quê hương Cổ Bôn ngày càng giàu mạnh, văn minh.

- Từ thành lập cho đến giữa thế kỉ XIX, làng Cổ Bôn mang đặc điểm kinh tế của một làng Việt truyền thống. Các ngành kinh tế ở Cổ Bôn bao gồm nông nghiệp và hoạt động buôn bán. Trong đó, nông nghiệp là ngành kinh tế then chốt, giữ vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế làng xã. Chợ Bôn là nơi diễn ra các hoạt động trao đổi buôn bán hàng hóa có vai trò quan trọng. Sự ổn định, phát triển của kinh tế chính là cơ sở để cư dân Cổ Bôn ổn định cuộc sống và sáng tạo văn hoá.

- Đặc điểm tình hình chính trị - xã hội làng Cổ Bôn từ thành lập đến giữa thế kỉ XIX nhìn chung cơ bản giống với các làng xã khác ở Thanh Hóa và cả nước. Nhà nước quản lý, ràng buộc từng cá nhân thông qua bộ máy hành chính làng xã với chức sắc như: Lý trưởng, Phó lý trưởng, Hương mục, Trùm trưởng. Trong làng xã ngoài bộ máy quản lý mang tính hành chính, “*phép nước*” thì làng Cổ Bôn còn có Hội đồng kì mục, hệ thống lệ làng có vai trò quan trọng để điều chỉnh các mối quan hệ trong cộng đồng dân cư. Kết cấu dân cư được phân chia thành tứ dân, bao gồm: Sĩ, nông, công, thương. Vì là làng khoa bảng nên kẻ sĩ ở Cổ Bôn khá đông đảo và được làng xã coi trọng. Ngõ, xóm được xem là cách tập hợp dân cư theo địa vực, không gian cư trú...

- Trong diễn trình lịch sử, vùng đất Cổ Bôn có thể được xem là địa bàn ngưng tụ, trung tâm phát triển văn hoá của vùng đất Đông Sơn và có nhiều đóng góp cho lịch sử địa phương, dân tộc. Những dấu tích đền thờ, đình làng, những câu ngạn ngữ, tục ngữ, trò diễn dân gian và những người học giỏi, đỗ đạt cao của làng Cổ Bôn đã đi sâu vào tâm thức của cộng đồng cư dân địa phương. Mặc dù những yếu tố làm nên diện mạo văn hóa của vùng đất Cổ Bôn đã không còn nguyên vẹn, song những dấu tích còn sót lại đã phản ánh được đặc trưng văn hóa của một làng xã truyền thống. Tất cả đã tạo dựng cho Cổ Bôn một diện mạo văn hoá đặc trưng mà không phải vùng đất nào cũng có được.

- Tiến hành nghiên cứu về làng Cổ Bôn giai đoạn từ thành lập đến giữa thế kỷ XIX, nhiều vấn đề đã được tác giả luận án giải quyết. Vì vậy, đây có thể được xem là công trình nghiên cứu có tính toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội và văn hóa của làng Cổ Bôn giai đoạn từ thành lập đến giữa thế kỷ XIX. Các kết quả nghiên cứu của luận án góp phần củng cố thêm về mặt lý luận, cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu về các làng xã ở Việt Nam và xứ Thanh, đồng thời mang giá trị thực tiễn sâu sắc trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước.

TẬP THỂ HƯỚNG DẪN

NGHIÊN CỨU SINH



GS.TSKH. Vũ Minh Giang

PGS.TS. Nguyễn Thị Thúy

Trịnh Tiến Dũng